

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2026**  
**phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LINH SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015; Luật sửa một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc quyết định kế hoạch đầu tư công năm 2026 tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Quyết định số 104/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Linh Sơn về việc thông qua Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2026 phường Linh Sơn;*

*Xét Tờ trình số 845/TTr-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Linh Sơn về việc đề nghị giao Kế hoạch đầu tư công năm 2026 phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao Kế hoạch đầu tư công năm 2026 phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026, phường Linh Sơn là 170.300 triệu đồng, trong đó:

### *2.1. Nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp năm 2026*

Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp năm 2026 là 2.000 triệu đồng phân bổ cho dự án Xây dựng, hoàn trả phần diện tích đất thu hồi của Giáo họ Nam Sơn, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên.

### *2.2. Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất năm 2026*

Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn thu tiền sử dụng đất năm 2026 phường Linh Sơn là 168.300 triệu đồng. Trong đó:

- Lĩnh vực giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp là 2.300 triệu đồng.
- Lĩnh vực bảo vệ môi trường là 10.000 triệu đồng.
- Các hoạt động kinh tế (giao thông, hạ tầng khu dân cư, quy hoạch) là 120.781 triệu đồng.
- Lĩnh vực xã hội là 300 triệu đồng.
- Các nhiệm vụ, dự án khác theo quy định của pháp luật: 34.919 triệu đồng.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)*

## **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và chủ đầu tư căn cứ nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2026 phường Linh Sơn theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện đầy đủ các quy trình thủ tục theo quy định; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đồng thời quản lý, sử dụng vốn đầu tư công đảm bảo mục tiêu, tiến độ, hiệu quả đầu tư theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Kho bạc Nhà nước khu vực VII, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT. Tubs.

*Mun*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Đức Giang**



## PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 PHƯỜNG LINH SƠN  
(Kèm theo Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 31 /12/2025 của UBND phường Linh Sơn)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Tổng mức đầu tư	Trong đó			Kế hoạch vốn năm 2026			Chủ đầu tư	Ghi chú
			Tổng vốn	Ngân sách địa phương	Nguồn vốn khác	Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách phường (Nguồn thu tiền sử dụng đất)		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.853.967</b>	<b>1.853.967</b>	<b>1.853.967</b>		<b>170.300</b>	<b>2.000</b>	<b>168.300</b>		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp</b>	<b>58.100</b>	<b>58.100</b>	<b>58.100</b>		<b>2.300</b>		<b>2.300</b>		
-	<b>Các dự án khởi công mới năm 2026</b>	<b>58.100</b>	<b>58.100</b>	<b>58.100</b>		<b>2.300</b>		<b>2.300</b>		
1	Xây dựng dãy nhà 3 tầng các phòng học, phòng chức năng, dãy nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ trường THCS Chùa Hang 2	27.300	27.300	27.300		1.100		1.100	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
2	Xây dựng nhà lớp học 3 tầng, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Huống Thượng	15.400	15.400	15.400		600		600	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Chùa Hang, Mầm non Cao Ngạn, Mầm non Linh Sơn, Mầm non Đồng Bầm, THCS Cao Ngạn, THCS Đồng Bầm	15.400	15.400	15.400		600		600	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực bảo vệ môi trường</b>	<b>49.959</b>	<b>49.959</b>	<b>49.959</b>		<b>10.000</b>		<b>10.000</b>		
*	<b>Các dự án chuyển tiếp</b>	<b>49.959</b>	<b>49.959</b>	<b>49.959</b>		<b>10.000</b>		<b>10.000</b>		
1	Xây dựng trạm xử lý nước thải khu dân cư số 3, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên	23.274	23.274	23.274		5.000		5.000	Ban Quản lý dự án	
2	Xây dựng trạm xử lý nước thải khu dân cư tổ dân phố Nhị Hoà, phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên	26.685	26.685	26.685		5.000		5.000	Ban Quản lý dự án	
<b>III</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>	<b>1.726.168</b>	<b>1.726.168</b>	<b>1.726.168</b>		<b>120.781</b>		<b>120.781</b>		
*	<b>Lĩnh vực giao thông</b>	<b>57.298</b>	<b>57.298</b>	<b>57.298</b>		<b>7.881</b>		<b>7.881</b>		
-	<b>Các dự án chuyển tiếp</b>	<b>17.198</b>	<b>17.198</b>	<b>17.198</b>		<b>6.681</b>		<b>6.681</b>		

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Tổng mức đầu tư	Trong đó			Kế hoạch vốn năm 2026			Chủ đầu tư	Ghi chú
			Tổng vốn	Ngân sách địa phương	Nguồn vốn khác	Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách phường (Nguồn thu tiền sử dụng đất)		
1	Đường dân sinh xóm Bến Đò, Ngọc Lâm xã Linh Sơn, TP Thái Nguyên	12.700	12.700	12.700		4.680		4.680	Ban Quản lý dự án	
2	Xây dựng tuyến đường dân sinh xóm Huống Trung, xã Huống Thượng	4.498	4.498	4.498		2.001		2.001	Ban Quản lý dự án	
-	<b>Các dự án khởi công mới năm 2026</b>	<b>40.100</b>	<b>40.100</b>	<b>40.100</b>		<b>1.200</b>		<b>1.200</b>		
1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông tổ dân phố Hùng Vương (đoạn từ nút giao đường Huống Thượng - Chùa Hang đến nút giao đường Quốc lộ 17)	7.300	7.300	7.300		200		200	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
2	Nâng cấp, cải tạo đường Thanh Niên	19.200	19.200	19.200		500		500	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ Nhà văn hóa tổ dân phố Đông đến chân cầu Bến Tượng	6.000	6.000	6.000		200		200	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
4	Cải tạo, nâng cấp đường và xây dựng mương thoát nước tổ dân phố Hợp Thành, tổ dân phố số 11 phường Linh Sơn	7.600	7.600	7.600		300		300	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
*	<b>Công trình công cộng tại các đô thị và nông thôn; hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu tái định cư</b>	<b>1.662.841</b>	<b>1.662.841</b>	<b>1.662.841</b>		<b>106.500</b>		<b>106.500</b>		
-	<b>Các dự án chuyển tiếp</b>	<b>1.264.841</b>	<b>1.264.841</b>	<b>1.264.841</b>		<b>103.600</b>		<b>103.600</b>		
1	Khu dân cư số 3 xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên	332.560	332.560	332.560		25.000		25.000	Ban Quản lý dự án	
2	Khu dân cư tổ dân phố Nhị Hòa, phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên	358.520	358.520	358.520		28.000		28.000	Ban Quản lý dự án	
3	Xây dựng, chỉnh trang khu dân cư nông thôn xóm Ao Vàng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên (giai đoạn 1)	45.803	45.803	45.803		5.000		5.000	Ban Quản lý dự án	
4	Xây dựng Khu tái định cư số 1 xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên (Giai đoạn I)	166.312	166.312	166.312		10.000		10.000	Ban Quản lý dự án	
5	Xây dựng Khu tái định cư số 1, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên (giai đoạn II)	201.280	201.280	201.280		20.600		20.600	Ban Quản lý dự án	
6	Khu tái định cư số 2, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên	160.366	160.366	160.366		15.000		15.000	Ban Quản lý dự án	

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Tổng mức đầu tư	Trong đó			Kế hoạch vốn năm 2026			Chủ đầu tư	Ghi chú
			Tổng vốn	Ngân sách địa phương	Nguồn vốn khác	Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách phường (Nguồn thu tiền sử dụng đất)		
-	<b>Các dự án khởi công mới năm 2026</b>	<b>398.000</b>	<b>398.000</b>	<b>398.000</b>		<b>2.900</b>		<b>2.900</b>		
1	Khu Tái định cư số 1 phường Linh Sơn	388.000	388.000	388.000		2.700		2.700	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
2	Hoàn thiện hạ tầng khu tái định cư tại khu dân cư tổ dân phố Tân Thành	10.000	10.000	10.000		200		200	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
*	<b>Nhiệm vụ quy hoạch</b>	<b>6.029</b>	<b>6.029</b>	<b>6.029</b>		<b>6.400</b>		<b>6.400</b>		
1	Quy hoạch chung phường Linh Sơn	6.029	6.029	6.029		4.220		4.220	Ban Quản lý dự án	
2	Nhiệm vụ quy hoạch khác					2.180		2.180		
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực xã hội</b>	<b>14.300</b>	<b>14.300</b>	<b>14.300</b>		<b>300</b>		<b>300</b>		
-	<b>Các dự án khởi công mới năm 2026</b>	<b>14.300</b>	<b>14.300</b>	<b>14.300</b>		<b>300</b>		<b>300</b>		
1	Xây dựng công viên cây xanh tại tổ dân phố Nhị Hòa, phường Linh Sơn	14.300	14.300	14.300		300		300	Ban Quản lý dự án	Vốn chuẩn bị đầu tư
<b>V</b>	<b>Các nhiệm vụ, dự án khác theo quy định của pháp luật</b>	<b>5.440</b>	<b>5.440</b>	<b>5.440</b>		<b>36.919</b>	<b>2.000</b>	<b>34.919</b>		
*	<b>Các dự án chuyển tiếp</b>	<b>5.440</b>	<b>5.440</b>	<b>5.440</b>		<b>5.440</b>	<b>2.000</b>	<b>3.440</b>		
1	Xây dựng, hoàn trả phần diện tích đất thu hồi của Giáo họ Nam Sơn, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên	5.440	5.440	5.440		5.440	2.000	3.440	Ban Quản lý dự án	
*	<b>Công tác đo đạc, đăng ký đất đai...</b>					<b>16.830</b>		<b>16.830</b>		
*	<b>Chuẩn bị đầu tư</b>					<b>6.226</b>		<b>6.226</b>		
1	Các nhiệm vụ, dự án khác theo quy định (Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN phường; Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông, hệ thống mương thoát nước trên địa bàn phường; Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh mương, trạm bơm thủy lợi trên địa bàn phường; Thay thế, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường dân sinh trên địa bàn phường; Chính trang hạ tầng đô thị trên địa bàn phường...)					2.500		2.500		
2	Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư khác					3.726		3.726		
*	<b>Tiết kiệm 5% chi đầu tư theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội</b>					<b>8.423</b>		<b>8.423</b>		